

Số: 47/2020/QĐST- KDTM

Từ Sơn, ngày 27 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17/7/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 50/2020/TLST- KDTM ngày 22/5/2020;

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng HTX Việt Nam.

Địa chỉ: Tòa nhà N04 Hoàng Đ Th, phường Trung H, quận C Gi, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc C, chức vụ: Chủ tịch HĐQT;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc Th, chức vụ: Quyền Giám đốc Ngân hàng HTX Việt Nam- Chi nhánh Bắc Ninh. Địa chỉ: Số 353 đường Tr H Đ, phường ĐPh, thành phố B N, tỉnh Bắc Ninh. Ông Th ủy quyền cho ông Nguyễn Đăng D và ông Nguyễn Văn Tr là Cán bộ phòng giao dịch số 1.

* Bị đơn: Ông Nghiêm Văn Th, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1957. Cùng địa chỉ: Thôn M Đ, xã Hương M, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nghiêm Văn Th, sinh năm 1986; Chị Nghiêm Thị H, sinh năm 1987 (Anh Th và chị H ủy quyền cho ông Th và bà S); Ông Trương Văn L, sinh năm 1954; Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1955;

Anh Trương Văn C, sinh năm 1974; Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; Cùng địa chỉ: Thôn M Đ, xã Hương M, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về công nợ*: Tính đến hết ngày 17/7/2020 ông Nghiêm Văn Th và bà Nguyễn Thị S còn nợ Ngân hàng HTXViệt Nam tổng số tiền là 394.846.200đồng, trong đó nợ gốc là 300.000.000đồng, nợ lãi trong hạn là 94.846.200đồng theo HĐTD Hợp đồng tín dụng số TCTXS03018 ngày 01/9/2016 và giấy nhận nợ. Ngân hàng HTXViệt Nam không yêu cầu nợ lãi quá hạn 54.949.000đồng.

* *Về phương án trả nợ*: Ông Nghiêm Văn Th và bà Nguyễn Thị S phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng HTXViệt Nam tổng số tiền là 394.846.200đồng, trong đó nợ gốc là 300.000.000đồng, nợ lãi trong hạn là 94.846.200đồng (Ngân hàng HTXViệt Nam không yêu cầu nợ lãi quá hạn 54.949.000đồng) và tiếp tục phải trả lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết từ ngày 18/7/2020 cho đến ngày ông Th, bà S thanh toán xong toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng.

Kể từ ngày Quyết định thỏa thuận có hiệu pháp luật nếu ông Th, bà S không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng HTXViệt Nam thì Ngân hàng HTXViệt Nam được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản thế chấp theo HĐTC số TCTS 21 ngày 15/8/2013; số công chứng 1809/2013 quyền số 01- TP/SCC/HĐGD ngày 15/8/2013 tại Văn phòng công chứng Bắc Hà, tỉnh Bắc Ninh, tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Thôn Mai Động, xã Hương Mạc, huyện Từ Sơn (nay là thị xã Từ Sơn), tỉnh Bắc Ninh, có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: Y 754346 do UBND huyện Từ Sơn cấp ngày 15/03/2004 mang tên hộ ông Nghiêm Văn Th với các chi tiết cụ thể như sau: Thửa đất số 407, tờ bản đồ số 01, diện tích 121m² (nay là thửa đất số 296, tờ bản đồ 56, diện tích 118,1m²).

Trong trường hợp toàn bộ tài sản thế chấp trên sau khi xử lý hoặc bán tài sản bảo đảm mà không đủ để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ với Ngân hàng thì ông Th, bà S vẫn phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng hạn mức trên.

* *Về chi phí xem xét thẩm định*: Ngân hàng HTXViệt Nam tự chi và tự nguyện chịu không yêu cầu giải quyết.

* *Án phí*: Miễn cho ông Th, bà S 1/2 số tiền án phí kinh doanh thương mại là 4.935.577 đồng. Ông Th, bà S phải chịu 4.935.577 đồng án phí kinh doanh thương mại. Hoàn trả cho Ngân hàng HTXViệt Nam số tiền 11.000.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2019/0003566 ngày 22/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã T S
- Chi cục THA;
- Đường sự;
- Lưu HS, Vp

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị M H